

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI TÂY BAN NHA VÀ QUAN HỆ THƯƠNG MẠI VỚI VIỆT NAM TRONG QUÝ I/2021

Tình hình kinh tế - xã hội Tây Ban Nha (TBN) đang từng bước phục hồi và dần ổn định lại. Trong năm 2021, theo Thủ tướng Pedro Sanchez, nếu duy trì được mục tiêu tiêm chủng Vắc xin Covid-19 hiện tại được xem như một công cụ chính sách tài khóa hữu hiệu thì tốc độ tăng trưởng kinh tế GDP sẽ đạt mức cao nhất trong khu vực Eurozone (theo dự báo mới đây của IMF vào khoảng 6,4%).

Theo số liệu thống kê cập nhật mới nhất - đến hết tháng 1/2021 của Hải quan TBN về xuất nhập khẩu (XNK) của TBN với Việt Nam, kim ngạch xuất khẩu sang thị trường TBN tháng 1/2021 có giảm nhẹ (-3,95%) so với cùng kỳ năm trước (tháng 1/2020) trong khi nhập khẩu tuy giảm về khối lượng (-9,32%) nhưng lại có sự gia tăng cao về giá trị (51,78%), đó là do những tác động mang tính toàn cầu và tính thời vụ của sự suy giảm mặt bằng giá quốc tế và ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đã bắt đầu xuất hiện từ tháng 3/2020 tại TBN. Nhưng cũng phải nói rằng hệ quả khá rõ về mặt chính sách mà Chính phủ TBN đã và đang áp dụng đã góp phần đưa đến kết quả như Chiến lược quốc tế hóa nền kinh tế giai đoạn 10 năm 2017 - 2027, Kế hoạch « Sốc Covid-19 »,....

Với đặc thù được hưởng tiếp cận thị trường đặc biệt ưu đãi từ các nước nói tiếng TBN hay là thuộc địa cũ ở Trung Nam châu Mỹ nên các sản phẩm nông lâm thủy sản xuất khẩu từ các nước này sang TBN chiếm ưu thế cả chủng loại mặt hàng và giá trị xuất khẩu. Một số mặt hàng cụ thể của Việt Nam cũng được hưởng mức ưu đãi thuế quan nhập khẩu 0% hay rất thấp theo chế độ GSP của EU như cà phê nguyên liệu, hạt điều, thủy sản, may mặc,... cũng đang phải đối mặt với sự cạnh tranh mạnh mẽ tại thị trường TBN. Trong bối cảnh diễn biến của đại dịch Covid-19 hiện nay, có thể thấy tình hình kinh tế TBN chỉ có thể bắt đầu cải thiện đáng kể từ sau tháng 6/2021 khi mà dự tính có khoảng 50% - 70% dân số trưởng thành được tiêm chủng Vắc xin đầy đủ, kim ngạch XNK của Việt Nam với TBN năm 2021 sẽ được hồi phục dần dần với mức tăng trưởng “dương”, trong đó kim ngạch xuất khẩu có thể đạt tốc độ tăng trưởng vào khoảng từ 5 - 7% (tương đương từ $\frac{1}{2}$ - $\frac{3}{4}$ của năm 2019 thời điểm trước khi đại dịch xảy ra).

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI TÂY BAN NHA

1. Những nét nổi bật về tình hình kinh tế - xã hội

Tây Ban Nha (TBN) đã và đang triển khai Chiến lược quốc tế hóa nền kinh tế giai đoạn 10 năm 2017 - 2027 với các nội dung bao trùm các lĩnh vực như thúc đẩy xuất khẩu, đa dạng hóa thị trường; tăng cường đổi mới công nghệ, số hóa và thương hiệu; phát triển nguồn nhân lực và nâng cao năng lực thực hiện của các tác nhân quốc tế hóa. Kế hoạch hành động cụ thể hóa việc thực hiện chiến lược trong 2 năm 2021 - 2022 sẽ sớm được Bộ Công Thương - Du lịch TBN ban hành với các nội dung dự kiến là :

- Xúc tiến chính sách thương mại tiến bộ và bao trùm, thúc đẩy đàm phán thương mại trong khuôn khổ EU với các trọng tâm tham vọng về phát triển bền vững, thương mại, bình đẳng giới và khu vực SMEs phù hợp với Các Mục tiêu Phát triển Bền vững 2030 và Hiệp định Paris về chống biến đổi khí hậu;
- Bộ Công Thương - Du lịch và các cơ quan trực thuộc tiến hành đưa tất cả các “tác nhân” liên quan đến chính sách thương mại và phát triển bền vững vào thực hiện chiến lược;

- Tiếp tục xúc tiến đa dạng hóa các thị trường mục tiêu và các lĩnh vực xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ của TBN bên ngoài khối EU thông qua cách tiếp cận theo từng thị trường - lĩnh vực cụ thể;
- Tăng cường văn hóa định hướng khách hàng, theo đó Cục Xúc tiến TM - ĐT TBN (ICEX) cung cấp các hoạt động xúc tiến và thông tin toàn diện, sâu sắc và có giá trị gia tăng cao;
- Tăng cường thu hút các dự án đầu tư chiến lược từ các nước và vào các lĩnh vực ưu tiên;
- Hiện đại hóa các công cụ hỗ trợ tài chính chính thức cho các doanh nghiệp trong quá trình thực hiện chiến lược tương ứng của mình;
- Gia tăng giá trị gia tăng trong hoạt động xuất khẩu.

Trong chiến lược này, TBN cũng đã xác định danh sách 12 thị trường lĩnh vực chiến lược là những thị trường xuất khẩu, đầu tư tiềm năng và còn nhiều dư địa nhất để khai thác là: Hoa Kỳ, Canada, Mexico, Brazil, Maroc, Nam Phi, Nga, Thổ-Nhĩ-Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc và Ấn Độ.

Trong bối cảnh đối phó với đại dịch Covid-19, là một trong những quốc gia chịu thiệt hại kinh tế nhiều nhất đến nay, TBN đã đưa ra Kế hoạch « Sốc Covid-19 » hỗ trợ duy trì việc thực hiện chiến lược này đối với khu vực SMEs và các lĩnh vực chịu ảnh hưởng nhiều nhất từ đại dịch như du lịch, khách sạn - nhà hàng, hàng không, bán lẻ,... Trong đó Chính phủ TBN mới đây đã công bố Quỹ tài chính hỗ trợ trực tiếp không hoàn lại (non-refundable direct aid) cho doanh nghiệp và nhóm lao động tự thân trị giá 11 tỷ Euro.

Đối với lĩnh vực kinh tế tuần hoàn, ngày 26/2/2021 Bộ Chuyển đổi Sinh thái và Thách thức Dân số học đã công bố Kế hoạch hành động 2 năm 2021 - 2022 thực hiện Chiến lược nền kinh tế tuần hoàn TBN giai đoạn 2021 - 2030. Chiến lược mang tính dài hạn hướng tới mục tiêu phát triển kinh tế bền vững bao gồm 111 biện pháp hành động cụ thể trong sản xuất, tiêu dùng, quản lý chất thải, nguyên liệu thô thứ cấp, tinh lọc và tái sử dụng nước, nâng cao nhận thức và sự tham gia của cộng đồng, nghiên cứu - đổi mới - cạnh tranh, và việc làm - đào tạo. Chiến lược cũng đã đưa nội dung hành động vào thực hiện trong 6 nhóm lĩnh vực chủ chốt của nền kinh tế tuần hoàn là: xây dựng, nông lâm thủy sản, dệt may, công nghiệp, du lịch và hàng hóa tiêu dùng. Song hành với thực hiện mục tiêu tiêm chủng Vắc xin Covid-19 (phần đầu đạt tỷ lệ 70% dân số trưởng thành trước tháng 9/2021), TBN hiện đang tiến tới triển khai Kế hoạch Hồi phục, Chuyển đổi và Tăng trưởng (Recovery, Transformation and Resilience Plan) vận hành khoản quỹ trị giá 140 tỷ Euro dưới hình thức cho vay và chuyển giao không hoàn lại trong giai đoạn 6 năm từ 2021 - 2026.

Kế hoạch đã thiết lập 4 trụ cột chính thuộc nội dung Chuyển đổi gồm: chuyển đổi hệ sinh thái, chuyển đổi số, gắn kết xã hội - vùng lãnh thổ, và bình đẳng giới. Kế hoạch cũng bao trùm tổng cộng 212 biện pháp trong đó 110 biện pháp thuộc về lĩnh vực đầu tư và 102 biện pháp thuộc về cải cách kinh tế. Mục đích của các biện pháp đầu tư nhằm đưa đến tác động thúc thi đến tăng trưởng kinh tế và tạo việc làm ngay trong năm 2021 đồng thời thu hút nguồn lực đầu tư tư nhân vào các khu vực chiến lược.

Lĩnh vực đầu tư trong Kế hoạch bao gồm các nội dung về đầu tư 6.000 MW năng lượng tái tạo, ngân sách 1,5 triệu Euro cho các dự án hydrogen, số hóa 1,3 triệu doanh nghiệp SME và 140 ngàn lớp học. Ngoài ra sẽ lắp đặt 150 ngàn điểm nạp nhanh pin xe điện, tiến tới đạt tỷ lệ sử dụng 250 ngàn ô tô điện vào năm 2023, cải tạo 500 ngàn hộ nhà và hình thành 65 ngàn cơ sở giáo dục mầm non cho trẻ đến 3 tuổi, và mở rộng áp dụng viễn thông băng rộng 5G trên toàn quốc. Lĩnh vực cải cách kinh tế sẽ giải quyết các thách thức cốt yếu trong nền kinh tế TBN đối phó với biến đổi khí hậu, chuyển đổi mô hình năng lượng, hiện đại hóa nền hành chính, gia cố hệ thống nghiên cứu và khoa học, chuyển đổi hệ thống phụ thuộc và hiện đại hóa chế độ luật việc làm. Hệ quả của 2 lĩnh vực này dự tính sẽ đóng góp khoảng 2 điểm phần trăm/hàng năm và tạo ra 800 ngàn việc làm trong thời gian thực hiện các biện pháp.

Kế hoạch đặt ưu tiên về việc làm thông qua việc xây dựng lại nền kinh tế trong ngắn hạn và chuyển đổi để cạnh tranh hơn, đồng thời bù đắp cho những tổn thất do đại dịch Covid-19 gây ra đối với 2 nhóm đối tượng

chịu ảnh hưởng nhiều nhất từ cuộc khủng hoảng tài chính trước đây là phụ nữ và người trẻ tuổi. Thủ tướng Pedro Sanchez mới đây nhấn mạnh: “việc làm là để đảm bảo sự thịnh vượng quốc gia do vậy Kế hoạch sẽ ưu tiên thu hẹp khoảng cách giới, tăng thêm cơ hội nghề nghiệp cho giới trẻ và cắt giảm sự bất bình đẳng thu nhập”. Theo đó, các biện pháp về giáo dục và đào tạo là các thành tố quan trọng trong Kế hoạch với nguồn ngân sách trị giá 9,3 tỷ Euro để gia tăng năng suất và chế độ tiền lương đồng thời cắt giảm thất nghiệp. Hiện tại trong tháng 4/2021 này, Chính phủ đang trình Quốc hội TBN bản Dự thảo Đạo luật về Biến đổi Khí hậu và Chuyển đổi Năng lượng được xem như là công cụ chủ chốt dài hạn để hiện đại hóa và chuyển đổi nền kinh tế TBN cho giai đoạn từ 2021 - 2030, 2040 và 2050.

2. Triển vọng tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2021

Tình hình kinh tế TBN đang được phục hồi. Trong năm 2021, theo Thủ tướng Pedro Sanchez, nếu duy trì được mục tiêu tiêm chủng Vắc xin Covid-19 hiện tại được xem như một công cụ chính sách tài khóa hữu hiệu thì tốc độ tăng trưởng kinh tế GDP sẽ đạt mức cao nhất trong khu vực Eurozone (theo dự báo mới đây của IMF vào khoảng 6,4%).

Một diễn biến đáng lưu ý mới đây liên quan đến việc áp đặt thuế quan trả đũa lẫn nhau trong 2 năm qua hệ quả từ vụ kiện kéo dài nhiều năm trong WTO về trợ cấp nhà nước đối với hãng máy bay Boeing và Airbus, EU và Hoa Kỳ đã đạt được thỏa thuận về việc từ ngày 11/3 hai bên tạm ngừng áp đặt thuế quan trả đũa này trước mắt trong vòng 4 tháng tới với một loạt nhóm hàng hóa, trong đó có nhiều mặt hàng xuất khẩu chiến lược của TBN sang Hoa Kỳ như rượu vang, dầu olive, pho mát, cam quýt, thịt lợn và nhuyễn thể bảo quản. Như vậy trong những tháng tới, kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng này sang thị trường Hoa Kỳ sẽ lấy lại đà tăng trưởng như trước đây, góp phần giảm bớt đáng kể thâm hụt thương mại của mình. Đây cũng là một bước tiến quan trọng cho EU và Hoa Kỳ đi đến một giải pháp cân bằng lợi ích thương mại trên cơ sở phán quyết liên quan của WTO.

Tình hình đại dịch Covid-19 nhìn chung đang được cải thiện dần tại TBN phụ thuộc vào nguồn cung cấp sẵn có - tốc độ tiêm chủng Vắc xin, ý thức phòng chống dịch của người dân đối với cộng đồng và sự biến đổi của chủng Virus mới phát hiện tại Anh, Nam Phi và Brasil. Diễn biến của đại dịch đã và đang tác động trực tiếp đến quan hệ kinh tế thương mại Việt Nam - TBN. Với việc hai bên đang thực thi hiệu quả Hiệp định EVFTA và đang hướng tới phê chuẩn thực thi Hiệp định EVIPA, dự báo triển vọng quan hệ kinh tế thương mại và đầu tư trong các quý tới và năm 2021 nhiều khả năng sẽ sáng sủa hơn so với thời gian vừa qua.

II. TÌNH HÌNH THƯƠNG MẠI VỚI VIỆT NAM

1. Đánh giá chung

Theo số liệu thống kê cập nhật mới nhất - đến hết tháng 1/2021 của Hải quan TBN về xuất nhập khẩu (XNK) của TBN với Việt Nam, kim ngạch xuất khẩu sang thị trường TBN tháng 1/2021 có giảm nhẹ (-3,95%) so với cùng kỳ năm trước (tháng 1/2020) trong khi nhập khẩu tuy giảm về khối lượng (-9,32%) nhưng lại có sự gia tăng cao về giá trị (51,78%), đó là do những tác động mang tính toàn cầu và tính thời vụ của sự suy giảm mặt bằng giá quốc tế và ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đã bắt đầu xuất hiện từ tháng 3/2020 tại TBN. Nhưng cũng phải nói rằng hệ quả khá rõ về mặt chính sách mà Chính phủ TBN đã và đang áp dụng đã góp phần đưa đến kết quả như Chiến lược quốc tế hóa nền kinh tế giai đoạn 10 năm 2017 - 2027, Kế hoạch « Sốc Covid-19 »,... như nêu trên.

Mặt bằng kim ngạch xuất khẩu chung của hầu hết các nước sang TBN đều bị sụt giảm trong số đó rất ít quốc gia như Việt Nam lại gia tăng khá tốt về thị phần xuất khẩu trên thị trường TBN, điển hình là các mặt hàng

điện thoại các loại và linh kiện (34,68%) ; giày dép các loại (10,74%) ; quần áo và các mặt hàng may mặc (7,91%) ; cà phê (6,05%) và máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng (5,78%). Đây là một tín hiệu tích cực cho việc lấy lại đà tăng trưởng xuất khẩu của Việt Nam sau đại dịch Covid-19.

Theo số liệu thống kê kim ngạch xuất khẩu tháng 1/2021, một số mặt hàng bị sụt giảm kim ngạch khá nhiều bao gồm thủy sản; đồ nội thất; quần áo và các mặt hàng may mặc; cà phê ; và nhựa và các sản phẩm nhựa. Như đã đề cập, nguyên nhân chủ yếu là do sự suy giảm mặt bằng giá quốc tế và ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 hiện hành thời gian qua tại TBN. Riêng hai mặt hàng thủy sản và cà phê tuy cũng có sự gia tăng về thị phần xuất khẩu nhưng vẫn bị sụt giảm nhiều về giá trị, cho dù đây là các mặt hàng thực phẩm thiết yếu tại thị trường TBN. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự sụt giảm này là do suy giảm mặt bằng giá quốc tế và phần nào là sự tăng cường biện pháp kiểm soát dư lượng chất gây bệnh đối với các lô hàng thủy sản xuất khẩu của Việt Nam tại cảng đến của EU.

2. Kim ngạch và cơ cấu mặt hàng XNK

Dưới đây là số liệu thống kê quan hệ thương mại của TBN với Việt Nam năm 2020 và tính đến hết tháng 1/2021 (1T/2021) đối với 10 mặt hàng có kim ngạch XNK lớn nhất (nguồn: cập nhật mới nhất của Hải quan TBN):

Bảng 1: Tổng kim ngạch XNK tháng 1/2021

VN xuất khẩu		VN nhập khẩu		Tổng kim ngạch	
Trị giá (triệu Euro)	Tăng/giảm (%)	Trị giá (triệu Euro)	Tăng/giảm (%)	Trị giá (triệu Euro)	Tăng/giảm (%)
243,83	-3,95%	43,95	51,78%	287,78	1,75%

Bảng 2: 10 mặt hàng XK chủ yếu của Việt Nam sang TBN 2020 và 1T/2021

(ĐV: triệu Euro)

STT	Nhóm hàng	2020	Tăng/giảm %	Thị phần %	1T/2021	Tăng/giảm so với cùng kỳ năm 2020 (%)	Thị phần (%)
1	Điện thoại các loại và linh kiện (HS 8517)	728,47	-24,68%	29,58%	84,57	92,56%	34,68%
2	Quần áo và các hàng may mặc phụ trợ, không dệt kim hoặc móc (HS 62)	253,95	-28,44%	10,31%	19,29	-40,77%	7,91%
3	Giày dép các loại (HS 64)	283,57	-25,08%	11,51%	26,18	-24,86%	10,74%

STT	Nhóm hàng	2020	Tăng/giảm %	Thị phần %	1T/2021	Tăng/giảm so với cùng kỳ năm 2020 (%)	Thị phần (%)
4	Cà phê (HS 0901)	182,62	-12,87%	7,41%	14,76	-38,08%	6,05%
5	Hạt tiêu (HS 0904)	6,68	-2,79%	0,27%	0,59	7,18%	0,24%
6	Nhựa và các sản phẩm từ nhựa (HS 39)	24,92	-30,90%	1,01%	1,62	-37,72%	0,66%
7	Gỗ và sản phẩm từ gỗ (HS 44)	3,58	24,19%	0,15%	0,30	-32,64%	0,12%
8	Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng (HS 84)	207,40	2,17%	8,42%	14,09	-15,57%	5,78%
9	Đồ nội thất; bộ đồ giường, đệm, khung đệm, nệm và các đồ hàng nhồi tương tự; đèn và bộ đèn...(HS 94)	53,00	1,87%	2,15%	3,85	-57,76%	1,58%
10	Thủy sản (HS 03)	27,53	-29,39%	1,12 %	1,61	-62,41%	0,66%

Bảng 3- 10 mặt hàng NK chủ yếu của Việt Nam từ TBN 2020 và 1T/2021 (ĐV: triệu Euro)

S T T	Nhóm hàng	2020	Tăng/giảm %	Thị phần %	1T/2021	Tăng/giảm so với cùng kỳ năm 2020 (%)	Thị phần (%)
1	Quần áo và các hàng may mặc phụ trợ (HS 61 và 62)	36,76	-14,17%	8,30%	4,40	18,92%	10,01%

S T T	Nhóm hàng	2020	Tăng/giảm %	Thị phần %	1T/2021	Tăng/giảm so với cùng kỳ năm 2020 (%)	Thị phần (%)
2	Máy móc thiết bị điện, điện tử (HS 85)	67,86	29,15%	15,33%	14,70	411,96%	33,45%
3	Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng (HS 84)	45,11	-0,74%	10,19%	1,87	-5,73%	4,25%
4	Các chất chiết xuất làm thuốc nhuộm hoặc thuộc da; ta nanh và các chất dẫn xuất; thuốc nhuộm, thuốc màu và các chất màu khác; sơn và véc ni...(HS 32)	24,61	-10,05%	5,56%	1,48	-20,14%	3,37%
5	Dược phẩm (HS 30)	29,80	17,61%	6,73%	2,13	18,50%	4,85%
6	Plastic và các sản phẩm bằng plastic (HS 39)	16,26	-23,53%	3,67%	1,47	-26,44%	3,34%
7	Chất dẻo và các sản phẩm từ chất dẻo (HS 40)	4,36	120,01%	0,98%	0,17	-20,07%	0,39%
8	Thịt và phụ phẩm dạng thịt (HS 02)	22,46	47,94%	5,07%	1,23	-44,50%	2,80%
9	Da sống (trừ da lông) và da thuộc (HS 41)	5,26	-55,81%	1,19%	0,19	-60,41%	0,43%
10	Đồ gốm sứ (HS 69)	9,47	-17,88%	2,14%	0,19	-67,49%	0,43%

Với đặc thù được hưởng tiếp cận thị trường đặc biệt ưu đãi từ các nước nói tiếng TBN hay là thuộc địa cũ ở Trung Nam châu Mỹ nên các sản phẩm nông lâm thủy sản xuất khẩu từ các nước này sang TBN chiếm ưu thế cả chủng loại mặt hàng và giá trị xuất khẩu. Một số mặt hàng cụ thể của Việt Nam cũng được hưởng mức ưu đãi thuế quan nhập khẩu 0% hay rất thấp theo chế độ GSP của EU như cà phê nguyên liệu, hạt điều, thủy sản, may mặc,... cũng đang phải đối mặt với sự cạnh tranh mạnh mẽ tại thị trường TBN.

Ví dụ chi tiết các mặt hàng xuất khẩu điển hình và các đối thủ cạnh tranh chính trực tiếp tương ứng hiện nay của Việt Nam tại thị trường TBN là như sau:

- Giày dép các loại: Trung Quốc, Italia, Ấn Độ, Indonexia;
- Cà phê: Brasil và Colombia;
- Quần áo và các sản phẩm may mặc: Trung Quốc, Pakistan, Maroc, Bangladesh, Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ, Myanmar và Cam Pu Chia;
- Nhựa và các sản phẩm nhựa: Trung Quốc, Đức, Pháp, Italia, Bỉ và Bồ Đào Nha;
- Sản phẩm hạt điều: Ấn Độ và Trung Quốc;
- Hàng du lịch và bằng da thuộc: Trung Quốc, Ấn Độ và Pakistan;
- Đồ nội thất, sản phẩm gỗ: Trung Quốc, Ba Lan và Thổ Nhĩ Kỳ;
- Thủy sản: Trung Quốc, Maroc, Argentina và Philipines.

Trong bối cảnh diễn biến của đại dịch Covid-19 hiện nay, có thể thấy tình hình kinh tế TBN chỉ có thể bắt đầu cải thiện đáng kể từ sau tháng 6/2021 khi mà dự tính có khoảng 50% - 70% dân số trưởng thành được tiêm chủng Vắc xin đầy đủ, kim ngạch XNK của Việt Nam với TBN năm 2021 sẽ được hồi phục dần dần với mức tăng trưởng “dương”, trong đó kim ngạch xuất khẩu có thể đạt tốc độ tăng trưởng vào khoảng từ 5 - 7% (tương đương từ $\frac{1}{2}$ - $\frac{3}{4}$ của năm 2019 thời điểm trước khi đại dịch xảy ra).

Thương vụ Việt Nam tại Tây Ban Nha